

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 266/2022/HSST
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Tám
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 262/2022/HSST ngày 24/8/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2022/QĐXX-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Mùa A L. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1970. Tại Yên Bái

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã L, huyện M, tỉnh Y; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Con ông: Mùa Dua P sinh năm 1936 (đã chết); con bà Hằng Thị B (đã chết); Vợ: Hằng T, sinh năm 1971 (đã chết); Bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng, đến nay đã hết thời hạn và coi như chưa bị xử lý hành chính. Ngày 17/7/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 18/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 28/03/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (cả 3 bản án này hiện đã được xóa án tích). Ngày 11/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 17/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương, bản án này đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/6/2022, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 28/6/2022 Mùa A L một mình đi bộ từ khu vực nghĩa trang bản X, xã T, huyện Đ mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến giữa bản X, L gặp và mua được 02 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng của 01 người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 60 tuổi không biết tên và địa chỉ, với giá 400.000đ. Làng cầm số Heroine vừa mua được ở tay phải rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng. Hồi 05 giờ 20 phút cùng ngày khi L đi bộ tại khu vực bản X thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay phải của L 02 Heroine gói bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 28/6/2022 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của bị cáo L có khối lượng là 1,09 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 946/KL - KTHS ngày 04/7/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Mùa A L gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định 1,02gam.

Tại bản cáo trạng số 178/CT-VKSDB ngày 23/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Mùa A L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Mùa A L từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hồi 05 giờ 20 phút ngày 28/6/2022 tại bản X, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Mùa A L đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,09 gam Heroine. Mục đích phạm tội là nhằm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo ngoài ra không có mục đích khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 1,09 gam, kết luận giám định là Heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Cáo trạng của VKSND đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo đã bị xử áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2014 đã xóa tiền sự. Năm 2007, 2009, năm 2011 bị cáo đã bị xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Các bản án này đã được xóa án tích.

Ngày 11/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 17/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương, bản án này đến nay chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Nhân thân của bị cáo xấu. Khi được trở về địa phương không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội, điều này cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của VKS là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ dân tộc Thái bị cáo đã gặp tại bản X, xã Thanh A theo bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo. Do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được do vậy HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ: 1,02 gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

[7]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38/BLHS; Điều 331; Điều 333/BLTTHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (28/6/2022).

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ: 1,02 gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 23/8/2022).

4. Về án phí: Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Mùa A L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/11/2022)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh và VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNV CAH Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HS./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên